

Số: 04/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22/02/2022

*"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Nhàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thương và ông Lê Văn Học.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/02/2022; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Kim H, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Bùi Thị L, sinh năm 1981, địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ nơi làm việc: Đoàn kinh tế Q 79, B15, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ly hôn và đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 13/12/2021, nguyên đơn anh Hoàng Kim H trình bày: Anh và chị Bùi Thị L trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 10/8/2005. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, thường hay va chạm, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến hai người không có tiếng nói chung và đã sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai. Hiện tại anh xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn chị L; con chung: Vợ chồng có 01 con chung Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 26/8/2007 đang ở với chị L, ly hôn anh có quan điểm giao con cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Bùi Thị L trình bày qua bản tự khai ngày 14/01/2022 cũng như tại phiên tòa. Về quá trình yêu nhau và kết hôn đúng như anh H trình bày trong

đơn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau cùng gia đình chồng tại Hà Tĩnh, Vợ chồng hòa thuận chỉ được một thời gian khoảng 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính tình nên thường bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, tình cảm ngày một phai nhạt và ly thân nhau kể từ năm 2010 cho đến nay, vợ chồng cũng như gia đình hai bên không ai trao đổi, bàn bạc gì cả. Chị L xác định tình cảm vợ chồng hiện tại thực sự đã hết, anh H làm đơn yêu cầu ly hôn, chị nhất trí ly hôn. Con chung: Vợ chồng có một con chung Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 26/8/2007, từ khi vợ chồng ly thân đến nay, con vẫn ở với chị. Ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, vì chị có đủ khả năng và điều kiện nuôi con; tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn anh Hoàng Kim H yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung đối với bị đơn chị Bùi Thị L là tranh chấp về hôn nhân gia đình “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; chị Bùi Thị L có địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc trên địa bàn huyện L, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy thụ lý giải quyết đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn anh Hoàng Kim H khi nộp đơn ly hôn có gửi kèm theo đơn xin xét xử vắng mặt, vì dịch bệnh Covid 19 đang căng thẳng, đi lại khó khăn nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Kim H và chị Bùi Thị L đăng ký kết hôn với nhau ngày 10/8/2005 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau cùng gia đình chồng ở Hà Tĩnh. Vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc chỉ được khoảng 02 năm đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra va chạm, làm mất mát tình cảm và sống ly thân nhau đã hơn 10 năm nay. Cả hai người đều không có mục đích níu kéo, hàn gắn tình cảm để xây dựng lại hạnh phúc mà bỏ mặc quan hệ hôn nhân tan vỡ. Anh H xin xét xử vắng mặt và đã trình bày qua đơn ly hôn và đơn xin xét xử vắng mặt, tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn. Chị Bùi Thị L cũng xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và nhất trí ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Anh H, chị L có 01 con chung Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 26/8/2007, ly hôn chị L có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, vì chị đủ khả năng và điều kiện nuôi con, anh H cũng thể hiện sự nhất trí trong đơn nên cần chấp nhận yêu cầu của chị L là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3]. Tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Anh Hoàng Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Xử cho anh Hoàng Kim H và chị Bùi Thị L được ly hôn nhau.

- Giao con Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 26/8/2007 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị L có đủ khả năng, điều kiện nuôi con và không yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

- Anh Hoàng Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai số: 0004347 ngày 31/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Anh H đã nộp đủ án phí.

Bị đơn chị Bùi Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/02/2022, nguyên đơn, anh Hoàng Kim H được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã D (để biết);
- Lưu: HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trương Thị Nhàn**